

Lục Nam, ngày tháng 6 năm 2025

YÊU CẦU

Báo giá vật tư, hóa chất, khí y tế, dụng cụ, trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/2/2025 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND huyện Lục Nam về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2025;

Trung tâm Y tế huyện Lục Nam đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá kế hoạch, làm cơ sở tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng vật tư, hóa chất, khí y tế, dụng cụ, trang thiết bị y tế, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Nam.

Địa chỉ: Thị Trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận bản báo giá.

Người nhận: Dược sỹ Nguyễn Chí Dũng.

- Chức vụ: Phó Trưởng khoa Dược – Vật tư trang thiết bị y tế.

- Điện thoại: 0942.918.911

3. Cách thức tiếp nhận:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận Văn thư - Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Thị Trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Thời gian tiếp nhận các bản báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2025

Các bản báo giá gửi sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian hiệu lực của các bản báo giá gửi đến Trung tâm Y tế huyện Lục Nam: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 30/6/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá

(có danh mục, số lượng, tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản của hàng hoá kèm theo tại Phụ Lục I)

2. Hồ sơ các bản báo giá gửi về Trung tâm Y tế huyện Lục Nam gồm:

- Ít nhất 02 bản gốc *(theo mẫu gửi kèm)*.

- Hồ sơ pháp lý chứng minh đơn vị cung cấp báo giá đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ.

- Tài liệu chứng minh hàng hoá chào giá đủ điều kiện lưu hành theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ (nếu có).

- Tài liệu kỹ thuật của hàng hoá gồm: Catalog và các tài liệu kỹ thuật khác phản ánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá (nếu có).

- Hợp đồng mua bán hàng hoá báo giá đã hoàn thành (nếu có).

Kính gửi các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DS-TT (Đăng Website);
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Vũ Trí Quý

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TÍNH NĂNG VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN HÀNG HOÁ YÊU CẦU BÁO GIÁ
(Kèm theo yêu cầu báo giá ngày /6/2025 của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam)

STT	Tên vật tư, hoá chất, khí y tế, dụng cụ, trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản (nếu có)	Số lượng
	I. VẬT TƯ Y TẾ, HOÁ CHẤT			
1	Ống nội khí quản	Chiếc	- Số 7 - Có bóng, không chứa DEHP. - Tiết trùng bằng khí EO.	500
2	Ống nội khí quản	Chiếc	- Số 6,5 - Có bóng, không chứa DEHP. - Tiết trùng bằng khí EO.	200
3	Ống nội khí quản	Chiếc	- Số 6,0 - Có bóng, không chứa DEHP. - Tiết trùng bằng khí EO.	200
4	Túi đựng nước tiểu	Chiếc	Làm từ màng PVC và vô trùng được chia vạch từ 100 ml thể tích ≥ 2000 ml.	1000
5	Nước cất	Lít	Nước cất tinh khiết, chưng 2 lần trong suốt, không màu, không mùi, không vị	500
6	Cồn 90 Độ	Lít	Thành phần: 90% v/v Ethanol..	100

	II. KHÍ Y TẾ			
7	Khí dùng cho máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương	Bình	* Thành phần: - Bao gồm Argon tinh khiết * Bình chứa: - Bình dung tích 8 lít Giao diện nối điện tử: HDMI, dùng phù hợp với máy phát tia Plasma lạnh Plasma MED-GAP	200
8	Oxy đóng bình	Bình	- Dung tích 40 lít/bình - Oxy có độ tinh khiết $\geq 99,6\%$ - Chuyên dùng trong y tế	400
9	Oxy đóng bình	Bình	- Dung tích 10 lít/bình - Oxy có độ tinh khiết $\geq 99,6\%$ - Chuyên dùng trong y tế	100
10	Khí oxy hoá lỏng	Kg	Nạp trực tiếp vào bồn chứa chuyên dụng của bên mua - Oxy có độ tinh khiết $\geq 99,6\%$ - Chuyên dùng trong y tế	13.500
11	Khí CO2 y tế	Bình	- Dạng khí hóa lỏng, trọng lượng nạp bình loại 40 lít: 25kg/bình - Độ tinh khiết $\geq 99,6\%$ - Chuyên dùng trong y tế	25

III. DỤNG CỤ, TRANG THIẾT BỊ Y TẾ				
12	Máy nội soi tai mũi họng	Cái	1. Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%. - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nguồn điện cung cấp: 220V (±10), 50Hz. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương 2. Yêu cầu cấu hình - Nguồn sáng và bộ xử lý ảnh chất lượng full HD: 01 Bộ - Camera: 01 chiếc - Ống nội soi 0°: 01 chiếc - Ống nội soi 70°: 01 chiếc - Màn hình ≥ 21 inch: 01 chiếc - Xe đẩy: 01 chiếc 3. Yêu cầu kỹ thuật 3.1. Camera Chức năng dừng hình: Điều chỉnh bằng nút bấm trên tay cầm camera Cân bằng trắng: Tự động hoặc bằng tay Độ phân giải đầu ra: Full HD 3.2. Nguồn sáng LED Ánh sáng LED hoặc tương đương Tuổi thọ bóng ≥ 50.000 giờ sử dụng Có thể điều chỉnh độ tăng giảm ánh sáng. 3.3. Ống nội soi Gồm ống nội soi mũi, họng, tai: Ống nội soi 0°: Hướng nhìn 0°, đường kính ≤ 3 mm, dài 100 mm (± 10%) Ống nội soi 70°: Hướng nhìn 70°, đường kính ≤ 4 mm. dài 175mm (±	1

			$\leq 10\%$) 3.4. Dây dẫn sáng: - Chiều dài $\geq 2\text{m}$ 3.5. Màn hình Công nghệ LED hoặc tương đương Kích thước: $\geq 21\text{ inch}$ Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ Có chế độ dừng hình trực tiếp trên màn hình bằng phím chức năng 3.6. Xe đẩy di động - Xe đẩy chuyên dụng 3–4 tầng, bánh xe có khóa	
13	Optic 0 độ trẻ em	Cái	Sử dụng cho máy nội soi tai mũi họng (Hãng – nước sản xuất: Ouman - Trung Quốc)	1
14	Đèn hồng ngoại chân cao	Cái	- Công suất: 220V/60W – 250W - Chiều cao đèn từ 1m - 1,7m - Dây nguồn: $\geq 2.8\text{m}$ - Cổ định vị xoay linh động đến gần 360° - Đuôi đèn sử dụng nhiều loại bóng đèn - Bóng đèn hồng ngoại	15
15	Máy vật lý trị liệu	Cái	Máy bao gồm: Máy chủ: 01 chiếc Dây nguồn xoay chiều: Chiếc 01 Dây hiệu ứng (tắm nhiệt): Chiếc 01 Túi giữ sạch: Chiếc 01 Dải giữ nhiệt: Chiếc 01 Tay hiệu ứng ion âm: Chiếc 01 Bút thử điện: Chiếc 01 Dây điện cực: Chiếc 01	5

			Tấm điện cực dẻo: Cặp 01 Tính năng: Máy tích hợp tối thiểu 4 tính: Chức năng nhiệt hồng ngoại, chức năng cân bằng ion âm, chức năng thẩm thấu chườm thuốc, chức năng trị liệu điện xung.	
16	Máy điện châm	Cái	Cấu hình: 1. Máy chính: 01 chiếc 2. Đầu dò huyết: 01 chiếc 3. Dây điện châm có đầu kẹp: 05 chiếc 4. Điện cực cao su: 06 chiếc 5. Dây băng cao su: 01 cuộn - Nguồn điện một chiều 220V, 50Hz hoặc ắc quy 9V bên trong Tính năng kỹ thuật: - Có thể chọn 5 dạng sóng xung gồm: Sóng liên tục, Sóng dày đặc phân tán, sóng lẫn lẫn, sóng theo nhịp thở. - Điều chỉnh được cường độ và tần số. Tần số cơ bản của đầu ra: 1.2Hz ~55Hz, sai số $\pm 30\%$	20
17	Bộ giác hơi bằng trúc tre	Bộ	Làm từ trúc tre, đường kính ống từ 4cm đến 7cm	5
18	Hộp chống sốc	Chiếc	Kích thước tối thiểu 25-28cm x 12 -15cm x 5-7cm Chất liệu nhựa, chia thành nhiều ngăn, dùng để chứa phác đồ điều trị và các dụng cụ y tế chống sốc phản vệ.	20

19	Máy điện tim 6 cần	Cái	* Cấu hình cơ bản - Máy chính kèm máy in nhiệt: 01 chiếc - Bút lau đầu nhiệt: 01 Chiếc - Cáp điện tim: 01 Bộ - Dây nguồn: 01 Chiếc - Điện cực trước ngực (Bộ 6 chiếc): 01 Bộ. - Điện cực chi (Bộ 4 chiếc): 01 Bộ. - Ấc quy khô: 01 Chiếc - Xe đẩy, cần đỡ cáp * Tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản - Màn hình LCD màu - Màn hình hiển thị 12 đạo trình điện tim - Phân tích điện tim 12 đạo trình. - Bàn phím cập nhật giữ liệu. Để phân biệt bệnh nhân và dễ nhập dữ liệu, người sử dụng có thể nhập ID bệnh nhân với bàn phím có số và ký tự. - Có thể dùng nguồn điện xoay chiều AC và ắc quy Lưu trữ thông số: - Có thể lưu giữ ≥ 40 file điện tim trong bộ nhớ. Có thể lưu ≥ 3000 file điện tim trong SD card - Hiển thị trên màn hình tinh thể lỏng. - Cỡ màn hình: ≥ 5.7 inch Phân tích điện tim: - Tuổi bệnh nhân phân tích: ≥ 3 tuổi - Thời gian phân tích: ≤ 5 giây Kết nối: Có khả năng kết nối với phần mềm PACS	1
----	-----------------------	-----	--	---

20	Xe đẩy cáng inox bệnh nhân	Chiếc	Kích thước: 1900 – 1950mm x 600 – 610mm x 730 - 750mm - Mặt cáng inox tấm dày $\geq 0.5\text{mm}$ có thể nhấc rời khỏi cáng. - Phần đầu nâng: Nâng hạ từ 0-45 độ bằng thanh răng, thanh chống - Khung cáng inox ống 30-35 mm, hai bên thành có thanh chắn bằng inox ống (không dùng có thể gấp gọn xuống thành giường) Phụ kiện: - 01 cọc truyền dịch 2 móc - 01 đệm dày $\geq 5\text{cm}$ - 01 bộ bánh xe: ≥ 2 cái có phanh	4
21	Xe đẩy bình ôxy	Chiếc	- Khung chính, tay đẩy được uốn liền. - Càng phía sau và thanh chống gấp gọn được khi xe đặt đứng. - Hãm cố định bình ôxy bằng dây xích inox - Xe gồm hai bánh xe chịu tải và 2 bánh xe dẫn hướng có phanh hãm. - Toàn bộ phần kim loại làm bằng inox 304 hoặc tương đương.	4
22	Hộp hấp inox tròn	Hộp	Chất liệu: Inox 304; Kích thước đường kính 35 – 40cm; Chiều cao 18 - 20cm	50

Tổng số khoản: 22 khoản

Ghi chú: Đơn giá trên là giá trọn gói, đã bao gồm thuế VAT và toàn bộ các chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác để thực hiện cung cấp hàng hóa tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam. Hàng hóa mới 100%, Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất tại nơi sử dụng.

2. Báo giá có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày tháng năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện các thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương; không thuộc các trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về luật doanh nghiệp.

- Giá các hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm pháp luật về giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
GIÁM ĐỐC / NGƯỜI BÁO GIÁ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)